

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 354/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ng, sinh năm 1979; Địa chỉ: số 19 đường Phước Hòa 5, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: số 19 đường Phước Hòa 5, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 228, quyển số 02/2002 ngày 30 tháng 11 năm 2002 của UBND phường Hòa Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th xác nhận có 02 con chung tên là Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 30/8/2005 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/3/2007. Thuận tình ly hôn, bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 21/3/2007 cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi

con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 30/8/2005 đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Ng và ông Nguyễn Văn Th xác định không có.

- *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà Nguyễn Thị Ngọc Ng tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001454 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, bà Nguyễn Thị Ngọc Ng đã nộp đủ án phí. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Ng số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND P. Hòa Thuận, Q. Hải Châu;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên